

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Sơn, ngày 27 tháng 10 năm 2020

Số: **400/2020/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CỘNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 597/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020,
giữa:

Chị **Đinh Thị T**, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Thôn L Tr, xã M Tr1, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Anh **Phạm Văn L**, sinh năm 1967.

Nơi cư trú: Thôn L Tr, xã M Tr1, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị T và anh Phạm Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Vợ chồng có 04 con chung là Phạm Thị H sinh ngày 18/02/1989, Phạm Thị Thùy L1 sinh ngày 25/11/1992, Phạm Xuân S sinh ngày 22/7/1994, Phạm Xuân Tr sinh ngày 16/02/2017. Ly hôn, hai bên thống nhất 03 con chung là cháu H, cháu L1, cháu S đã trưởng thành, khỏe mạnh nên hai bên không có yêu cầu gì. Hai bên thống nhất chị T trực tiếp nuôi con chung là Phạm Xuân Tr, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh L đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, nhà, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp:** hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), mỗi người phải nộp $\frac{1}{2}$ =75.000đ để sung công quỹ Nhà nước, hai bên thỏa thuận để chị T chịu cả. Chị đã nộp 300.000đ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0019110 ngày 15/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn. Chị được hoàn lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn;
- UBND xã M Tr1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Phi

